

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2108/CT-TTHT
V/v: Áp dụng Hiệp định tránh đánh
thuế hai lần

Bắc Ninh, ngày 27 tháng 9 năm 2019

Kính gửi: Công ty TNHH AP SYSTEMS VIỆT NAM

Mã số thuế: 2300946377

Địa chỉ : NR Nguyễn Vĩnh Thân, đường Bình Than, phường Võ Cường,
TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

Ngày 17/09/2019, Cục Thuế tỉnh Bắc Ninh nhận được văn bản số 01-CV ngày 14/9/2019 của Công ty TNHH AP SYSTEMS VIỆT NAM, đề nghị hướng dẫn về áp dụng Hiệp định tránh đánh thuế hai lần đối với thu nhập của cá nhân người lao động. Về việc này, Cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ Hiệp định giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Đại Hàn Dân Quốc về tránh đánh thuế hai lần và ngăn ngừa trốn lậu thuế đối với thuế đánh vào thu nhập (sau đây gọi tắt là "Hiệp định")

Khoản 1, Khoản 2 Điều 5 Hiệp định, quy định:

"1. Theo Hiệp định này, thuật ngữ "cơ sở thường trú" có nghĩa là một cơ sở kinh doanh cố định mà qua đó xí nghiệp thực hiện toàn bộ hay một phần hoạt động kinh doanh của mình.

2. Thuật ngữ "cơ sở thường trú" chủ yếu bao gồm:

a. Trụ sở điều hành;

b. Chi nhánh;

c. Văn phòng;

d. nhà máy;

e. xưởng, và

f. mỏ, giếng dầu hoặc khí, mỏ đá hoặc bất kỳ địa điểm khai thác tài nguyên thiên nhiên nào khác"

Khoản 1 Điều 15 Hiệp định, quy định:

"1. Thế theo các quy định tại Điều 16,18,19,20, và 21 các khoản tiền lương, tiền công, và các khoản tiền thù lao tương tự khác do một đối tượng cư trú của một Nước ký kết thu được từ lao động làm công sẽ chỉ bị đánh thuế tại Nước đó, trừ khi công việc của đối tượng đó được thực hiện tại Nước ký kết kia.

Nếu công việc lao động được thực hiện như vậy, số tiền công trả cho lao động đó có thể bị đánh thuế tại nước kia"

Điều 31 Thông tư số 205/2013/TT-BTC ngày 24/12/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các Hiệp định tránh đánh thuế hai lần và ngăn ngừa trốn lậu thuế đối với các loại thuế đánh vào thu nhập và tài sản giữa Việt Nam và các nước và vùng lãnh thổ có hiệu lực thi hành tại Việt Nam, quy định:

"Điều 31. Xác định nghĩa vụ thuế đối với thu nhập từ dịch vụ cá nhân phụ thuộc

1. Theo quy định tại Hiệp định, một cá nhân là đối tượng cư trú của Nước ký kết Hiệp định với Việt Nam có thu nhập từ hoạt động làm công tại Việt Nam sẽ phải nộp thuế thu nhập đối với khoản thu nhập làm công đó tại Việt Nam theo các quy định hiện hành về thuế thu nhập cá nhân của Việt Nam.

Ví dụ 47: Trong năm 2012, ông A là đối tượng cư trú của nước Pháp làm việc cho chi nhánh ngân hàng F là chi nhánh nước ngoài của một ngân hàng Pháp tại Việt Nam trong vòng 2 tháng. Toàn bộ tiền lương và thu nhập khác của ông A do chi nhánh F thanh toán. Trong năm trước và sau đó, ông A không hiện diện tại Việt Nam. Trong trường hợp này, ông A có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập cá nhân đối với khoản thu nhập nhận được từ thời gian làm việc tại Việt Nam theo các quy định hiện hành về thuế thu nhập cá nhân tại Việt Nam.

2. Nếu cá nhân nêu tại Khoản 1 đồng thời thỏa mãn cả 3 điều kiện sau đây, tiền công thu được từ công việc thực hiện tại Việt Nam sẽ được miễn thuế thu nhập tại Việt Nam:

a) Cá nhân đó có mặt tại Việt Nam dưới 183 ngày trong giai đoạn 12 tháng bắt đầu hoặc kết thúc trong năm tính thuế; và

b) Chủ lao động không phải là đối tượng cư trú của Việt Nam bất kể tiền công đó được trả trực tiếp bởi chủ lao động hoặc thông qua một đối tượng đại diện cho chủ lao động; và

c) Tiền công đó không do một cơ sở thường trú mà chủ lao động có tại Việt Nam chịu và phải trả.

Ví dụ 48: Công ty N của Nhật Bản tham gia thành lập liên doanh S chuyên phân phối hàng hóa tại Việt Nam. Trong năm 2012, Công ty N cử ông Z sang Việt Nam với tư cách đại diện công ty để đàm phán hợp đồng về việc Công ty N cung cấp "bí quyết" bán hàng cho liên doanh S trong thời gian một tháng. Trong năm trước và sau đó ông Z không hiện diện tại Việt Nam. Toàn bộ thu nhập và chi phí của ông Z trong thời gian làm việc tại Việt Nam do Công ty N chi trả. Trong trường hợp này, ông Z đã đồng thời thỏa mãn cả 3 điều kiện nêu tại Khoản 2 nêu trên nên được miễn thuế thu nhập cá nhân tại Việt Nam.

3. Khái niệm "chủ lao động" nêu tại Điểm 2.b) dùng để chỉ đối tượng sử dụng lao động thực sự. Thông thường, một đối tượng được coi là chủ lao động thực sự nếu có các quyền và nghĩa vụ sau:

a) Đối tượng đó có quyền đối với sản phẩm và dịch vụ do người lao động tạo ra và chịu trách nhiệm cũng như rủi ro đối với lao động đó;

b) Đối tượng đó đưa ra hướng dẫn và cung cấp phương tiện lao động cho người lao động;

c) Đối tượng đó có quyền kiểm soát và chịu trách nhiệm về địa điểm lao động.

Ví dụ 49: Cũng với Ví dụ 48 nêu trên, trong năm 2013, ông Z sang Việt Nam với tư cách là chuyên gia của liên doanh S để hướng dẫn áp dụng “bí quyết” trong giai đoạn 3 tháng. Trong năm trước và sau đó, ông Z không hiện diện tại Việt Nam. Với tinh thần trợ giúp cho liên doanh S, toàn bộ thu nhập và chi phí của ông Z trong thời gian làm việc tại Việt Nam do Công ty N chi trả. Trong trường hợp này, về hình thức, ông Z đã đồng thời thỏa mãn cả 3 điều kiện của Khoản 2 nêu trên, nhưng về bản chất, đối với các tiêu thức về chủ lao động thực sự thì chủ lao động thực sự của ông Z trong thời gian làm việc tại Việt Nam là liên doanh S, không phải Công ty N. Do đó, ông Z không được miễn thuế thu nhập cá nhân tại Việt Nam.

... ”

Căn cứ các quy định trên đây, do Công ty Daesan (trụ sở tại Hàn Quốc) thực hiện hoạt động sửa chữa máy móc thiết bị tại Công ty TNHH Systems Việt Nam nên đã hình thành cơ sở thường trú tại Việt Nam.

Mặt khác, mặc dù tiền công của chuyên gia sang làm việc tại Công ty TNHH Systems Việt Nam do Công ty Daesan chi trả. Nhưng nguồn gốc phát sinh tiền công là do chuyên gia thực hiện dịch vụ tại Việt Nam.

Do trong thời gian lao động (vận hành, giám sát quá trình vận hành máy móc, thiết bị) của chuyên gia tại Việt Nam, Công ty Systems Việt Nam có quyền đối với dịch vụ do chuyên gia tạo ra và chịu trách nhiệm cũng như rủi ro đối với chuyên gia đó; Công ty Systems Việt Nam còn có quyền kiểm soát và chịu trách nhiệm về địa điểm lao động của chuyên gia vận hành, giám sát quá trình vận hành máy móc, thiết bị. Vì vậy, Công ty TNHH Systems Việt Nam là Chủ lao động thực sự của chuyên gia trong thời gian làm việc tại Công ty.

Tiền công của chuyên gia được Công ty Daesan cử sang Việt Nam vận hành và giám sát vận hành máy móc, thiết bị phát sinh tại Việt Nam không thuộc đối tượng đủ điều kiện áp dụng Hiệp định. Công ty AP Systems Việt Nam có trách nhiệm thông báo với cơ quan thuế Danh sách chuyên gia sang làm việc tại Công ty, đồng thời đôn đốc những chuyên gia này có trách nhiệm đăng ký, kê khai và nộp thuế TNCN theo quy định tại Điều 16 Luật quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006, và Khoản 8 Điều 16 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính;

Cục Thuế tỉnh Bắc Ninh hướng dẫn để Công ty biết và thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có điều gì vướng mắc, đề nghị Công ty liên hệ với Cục Thuế tỉnh Bắc Ninh (phòng Tuyên truyền và Hỗ trợ người nộp thuế - ĐT: 0222.3822347) để được hướng dẫn và giải đáp./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo Cục (b/cáo);
- Các phòng thuộc Cục Thuế;
- Trang Web Cục Thuế BN;
- Lưu: VT, TTHT.



Phạm Đức Thường